

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3930 /UBND-KT
V/v triển khai thực hiện Nghị định số
346/2026/NĐ-CP của Chính phủ

An Giang, ngày 25 tháng 09 năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Công an tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 15;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XX;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình An Giang;
- UBND xã, phường, đặc khu.

Ngày 05 tháng 9 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 346/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp, Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2026.

Để chủ động triển khai thực hiện Nghị định số 346/2026/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh An Giang, bảo đảm chính sách được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định, phù hợp với điều kiện sản xuất nông nghiệp và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường, đặc khu thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh triển khai chính sách bảo hiểm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị định số 346/2026/NĐ-CP.

b) Chủ trì khảo sát, tổng hợp nhu cầu tham gia bảo hiểm nông nghiệp của tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp; đánh giá khả năng triển khai chính sách đối với từng nhóm sản phẩm, từng địa bàn và từng loại rủi ro.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định về địa bàn được hỗ trợ trong phạm vi tỉnh An Giang; đối tượng bảo hiểm được hỗ trợ; loại rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ; mức hỗ trợ; thời gian thực hiện hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp.

d) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến và lồng ghép chính sách bảo hiểm

nông nghiệp trong các chương trình, chính sách, chiến lược và nhiệm vụ phát triển nông nghiệp của tỉnh.

đ) Chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm về kết quả thực hiện bảo hiểm nông nghiệp theo quy định.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường và khả năng cân đối ngân sách nhà nước, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh nguồn kinh phí thực hiện chính sách theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng, kết nối, khai thác và chia sẻ cơ sở dữ liệu phục vụ triển khai bảo hiểm nông nghiệp.

b) Phối hợp nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý đối tượng bảo hiểm, vùng sản xuất, theo dõi rủi ro, xác định thiệt hại và quản lý dữ liệu bảo hiểm nông nghiệp.

c) Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn ứng dụng khoa học, công nghệ nhằm nâng cao khả năng phòng ngừa, hạn chế rủi ro và tổn thất trong sản xuất nông nghiệp.

4. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, UBND cấp xã và các cơ quan liên quan trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, gian lận, trục lợi chính sách bảo hiểm nông nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

5. Kho bạc Nhà nước Khu vực XX

Phối hợp thực hiện việc kiểm soát, thanh toán và chuyển kinh phí hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp cho doanh nghiệp bảo hiểm theo Quyết định chi trả của UBND tỉnh và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

6. Hội Nông dân tỉnh

a) Phối hợp với chính quyền địa phương để tổ chức thực hiện bảo hiểm nông nghiệp theo quy định.

b) Hướng dẫn, vận động hội viên tuân thủ quy định pháp luật về thực hiện bảo hiểm nông nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan đến trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản.

c) Chủ động tuyên truyền về việc thực hiện bảo hiểm nông nghiệp theo quy định.

7. Báo và phát thanh, truyền hình An Giang

Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về lợi ích của bảo hiểm nông nghiệp và các mức hỗ trợ mới để người dân chủ động tham gia.

8. Các Sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý nhà nước được giao, chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong quá trình triển khai Nghị định số 346/2026/NĐ-CP; phối hợp cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu; tuyên truyền chính sách; kiểm tra, giám sát và xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Tổ chức tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp thực hiện bảo hiểm nông nghiệp.

b) Rà soát tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn; xác định sản phẩm chủ lực, vùng sản xuất tập trung, vùng nguyên liệu, đối tượng sản xuất và các loại rủi ro có khả năng ảnh hưởng đến sản xuất để cung cấp thông tin phục vụ xây dựng phương án triển khai chính sách.

10. Đề nghị các doanh nghiệp bảo hiểm trên địa bàn tỉnh

a) Chủ động nghiên cứu nhu cầu, điều kiện sản xuất và các loại rủi ro trên địa bàn tỉnh để cung cấp sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp phù hợp theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp về sản phẩm, điều kiện, phạm vi bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Các doanh nghiệp bảo hiểm trên địa bàn tỉnh;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT, hmdon “HT”.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Công Thức